

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2453/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt thông tin dự án đầu tư: Nhà máy xử lý chất thải rắn tại thôn
Bản Chang (nay là thôn Thống Nhất), xã Phú Linh, tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/ND-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 274/2026/ND-CP ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt danh mục khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Thông báo số 74-TB/ĐU ngày 28 tháng 9 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận của Thường trực Đảng ủy tại cuộc họp ngày 25/9/2026;

Căn cứ Quyết định số 12/2026/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 530/TTr.ĐTNNS-STC ngày 14 tháng 9 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thông tin dự án đầu tư: Nhà máy xử lý chất thải rắn tại thôn Bản Chang (nay là thôn Thống Nhất), xã Phú Linh, tỉnh Tuyên Quang, với những nội dung như sau:

1. Tên dự án: Nhà máy xử lý chất thải rắn tại thôn Bản Chang (nay là thôn Thống Nhất), xã Phú Linh, tỉnh Tuyên Quang.

2. Địa điểm thực hiện: Thôn Thống Nhất, xã Phú Linh, tỉnh Tuyên Quang.

3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang bằng công nghệ hiện đại, thay thế phương pháp chôn lấp lạc hậu, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống và mỹ quan đô thị.

4. Quy mô đầu tư dự án:

a) *Công suất thiết kế*: Dự kiến từ 90-200 tấn/ngày đêm (công suất tại thời điểm mời thầu khoảng 95 tấn/ngày đêm), dự kiến tăng cơ học 2-5%/năm. Công suất thiết kế tối đa 200 tấn/ngày đêm nhằm đáp ứng nhu cầu xử lý chất thải trong giai đoạn 10-15 năm tới, đảm bảo hiệu quả đầu tư dài hạn và tránh phải mở rộng quy mô sớm.

b) *Công nghệ xử lý rác*: Sử dụng công nghệ lò đốt tiên tiến, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Trong đó:

- Giai đoạn 1: Đầu tư xây dựng dây chuyền xử lý rác thải bằng công nghệ lò đốt không thu hồi năng lượng (có tính đến khả năng tích hợp thu hồi năng lượng trong tương lai).

- Giai đoạn 2: Đầu tư xây dựng dây chuyền xử lý rác thải bằng công nghệ lò đốt tích hợp giữa xử lý rác thải, tái chế và thu hồi năng lượng (thu hồi nhiệt phục vụ sấy, chế biến nông lâm sản). Khi lượng rác thải đạt từ 200 tấn/ngày đêm trở lên, nghiên cứu phương án chuyển đổi sang công nghệ đốt thu hồi năng lượng để sản xuất điện năng theo quy định pháp luật hiện hành (thực hiện sau năm 2029).

c) *Tỷ lệ chôn lấp sau xử lý*: $\leq 20\%$ (theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025/tầm nhìn đến năm 2050); ưu tiên tái chế, giảm thiểu tỷ lệ chôn lấp.

d) *Các quy chuẩn, tiêu chuẩn, yêu cầu đối với bảo vệ môi trường*:

- Lò đốt chất thải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo QCVN 30:2025/BNNT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải).

- Toàn bộ nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án phải được thu gom, xử lý tập trung đạt QCVN 40:2025/BNNT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp), tuần hoàn, tái sử dụng, không xả thải ra môi trường.

- Khí thải lò đốt phải được xử lý đạt QCVN 19:2024/BNNT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp).

- Có hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục đối với khí thải lò đốt chất thải theo quy định.

5. Sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án: 150.300.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi tỷ, ba trăm triệu đồng*). Chi phí này không bao gồm số tiền Nhà nước đã đầu tư hạ tầng.

6. Phương án huy động vốn:

- Vốn chủ sở hữu: Vốn thuộc sở hữu của nhà đầu tư để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư đối với dự án (tối thiểu 30,06 tỷ đồng).

- Vốn huy động để thực hiện dự án: Nhà đầu tư có khả năng huy động vốn để thực hiện dự án từ các ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng nhưng không cao hơn 80% tổng mức đầu tư đối với dự án (*tối đa 120,24 tỷ đồng*).

7. Thông tin về hiện trạng sử dụng đất tại địa điểm thực hiện dự án, diện tích khu đất thực hiện dự án:

- Hiện trạng khu đất: Khu đất để thực hiện dự án đã được Nhà nước thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng theo Quyết định 1669/QĐ-UBND và Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 20/6/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Vị Xuyên (*trước sắp xếp đơn vị hành chính*) và đầu tư hạ tầng bằng nguồn vốn đầu tư công với tổng giá trị 80,63 tỷ đồng (*đã được phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 03/4/2024*).

- Diện tích khu đất thực hiện dự án: Khoảng 13,05 ha (*xây dựng nhà máy, khu xử lý tro xỉ, tái chế, hồ điều hòa, đất dự trữ, trồng cây xanh, đất giao thông, cây xanh cảnh quan và đệm môi trường*). Theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng, diện tích đất tối đa cho công trình xử lý chất thải rắn không vượt quá 0,05 ha/1.000 tấn/năm. Tuy nhiên, quy định này áp dụng cho phần diện tích chôn lấp (khu vực RVC), không áp dụng cho tổng diện tích nhà máy bao gồm hạ tầng kỹ thuật, cây xanh, giao thông và đệm môi trường. Diện tích chôn lấp thực tế của dự án chỉ 10.000m² (1,0 ha), tương đương 0,029 ha/1.000 tấn/năm (với công suất 34.675 tấn/năm), phù hợp với quy định.

8. Mục đích sử dụng đất: Xây dựng hạ tầng, nhà máy xử lý chất thải rắn và hạng mục phụ trợ. Mục đích sử dụng đất công trình xử lý chất thải (DRA) theo quy định tại điểm e khoản 6 Điều 5 Nghị định số 102/2024/ND-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

9. Các chỉ tiêu chính của dự án

Các chỉ tiêu sử dụng đất và chỉ tiêu xây dựng theo bảng dưới đây:

TT	CHỨC NĂNG LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (m ²)	MẬT ĐỘ XD (%)	TỈ LỆ (%)
TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT		130.500	100	100
1	Đất công trình	36.288	27,81	27,81
2	Khu vực chôn lấp rác vô cơ	10.000	7,66	7,66
3	Đất cây xanh, mặt nước	50.000	38,31	38,31
4	Đất bãi đỗ xe	5.000	3,83	3,83
5	Đất thể thao	300	0,23	0,23
6	Đất giao thông	13.050	10	10
7	Đất dự phòng mở rộng	15.862	12,16	12,16

(Diện tích cụ thể của các hạng mục sẽ được xác định trong quá trình lập, thẩm định phương án tổng mặt bằng và hồ sơ thiết kế theo quy định)

10. Yêu cầu về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư:

Thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng cho dự án phải bảo đảm đồng bộ, xuất xứ rõ ràng, chưa qua sử dụng; đáp ứng quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, bảo vệ môi trường và nhập khẩu máy móc, thiết bị.

11. Thời hạn, tiến độ đầu tư thực hiện dự án:

a) Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm (kể từ ngày Nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai).

b) Tiến độ thực hiện dự án:

- Hoàn tất thủ tục đất đai, môi trường, PCCC, xây dựng trong 06 tháng kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư.

- Hoàn thành xây dựng, nghiệm thu: Không quá 18 tháng kể từ ngày nhà đầu tư được giao đất ngoài thực địa.

- Vận hành thử nghiệm và chính thức: Không quá 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu xây dựng.

12. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư:

- Bên mời thầu: Ủy ban nhân dân xã Phú Linh.

- Hình thức: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Thời gian bắt đầu: Từ Quý IV/2026.

13. Về giá xử lý rác thải:

Theo quy định của Luật Giá năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành, giá dịch vụ xử lý rác thải thuộc trường hợp nhà nước định giá; việc xây dựng phương án giá phải căn cứ theo hồ sơ thiết kế, công nghệ, chi phí thực tế và phương án tài chính cụ thể. Do đó, sau khi lựa chọn được nhà đầu tư, cơ quan có thẩm quyền và nhà đầu tư sẽ thực hiện lập phương án giá và tổ chức thẩm định, quyết định giá dịch vụ xử lý rác thải cho Nhà máy theo quy định của Luật Giá năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

14. Việc xác định giá trị khu đất, xử lý phần tài sản hạ tầng do Nhà nước đã đầu tư:

Việc xác định giá trị khu đất, xử lý phần tài sản hạ tầng gắn liền với đất được đầu tư bằng vốn nhà nước và phương án thu hồi, hoàn trả giá trị còn lại sẽ được thực hiện theo hồ sơ mời thầu và quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Theo khoản 4 Điều 51 Nghị định số 274/2026/NĐ-CP ngày 07/7/2026, hồ sơ mời thầu phải quy định việc bán tài sản gắn liền với đất cho nhà đầu tư hoặc yêu cầu nhà đầu tư hoàn trả giá trị còn lại của tài sản; nhà đầu tư phải cam kết nộp khoản tiền theo giá trị tài sản công được xác định trong hồ sơ mời thầu.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, ngành: Tài chính; Xây dựng; Công Thương; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Thuế tỉnh Tuyền Quang; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy

quân sự tỉnh và các đơn vị có liên quan theo chức năng, lĩnh vực quản lý có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, các quy định của pháp luật có liên quan và trong quá trình tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường: Hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân xã Phú Linh trong việc lựa chọn thiết bị, dây chuyền công nghệ sử dụng cho dự án phải bảo đảm đồng bộ, xuất xứ rõ ràng, chưa qua sử dụng, đáp ứng quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, bảo vệ môi trường và bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở, ngành đối với dự án theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân xã Phú Linh:

- Đăng tải thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt thông tin dự án.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của bên mời thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật liên quan; phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà đầu tư; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện theo quy định.

- Tổ chức lập hồ sơ mời thầu và tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu, Bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư được phê duyệt và các quy định pháp luật có liên quan. Quá trình lập hồ sơ mời thầu, Ủy ban nhân dân xã Phú Linh có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị có liên quan xem xét việc xác định giá trị khu đất, xử lý phần tài sản hạ tầng gắn liền với đất được đầu tư bằng vốn nhà nước và phương án thu hồi, hoàn trả giá trị còn lại sẽ được thực hiện theo hồ sơ mời thầu và quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Hồ sơ mời thầu phải quy định cụ thể việc bán tài sản gắn liền với đất cho nhà đầu tư hoặc yêu cầu nhà đầu tư hoàn trả giá trị còn

lại của tài sản; nhà đầu tư phải cam kết nộp khoản tiền theo giá trị tài sản công được xác định trong hồ sơ mời thầu theo khoản 4 Điều 51 Nghị định số 274/2026/NĐ-CP ngày 07/7/2026. Rà soát, tính toán tổng mức đầu tư của dự án bảo đảm phù hợp với quy mô công suất, công nghệ xử lý chất thải, yêu cầu bảo vệ môi trường và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của dự án.

- Tổ chức đàm phán, ký hợp đồng thực hiện dự án và kiểm tra, theo dõi, giám sát nhà đầu tư thực hiện dự án theo hợp đồng thực hiện dự án đã ký và theo quy định. Quá trình đàm phán hợp đồng, yêu cầu nhà đầu tư xây dựng kế hoạch triển khai dự án và cam kết tiến độ thực hiện, trong đó yêu cầu xác định thời điểm khởi công, các mốc tiến độ đầu tư xây dựng, hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động.

- Quản lý, giám sát nhà đầu tư trong quá trình đầu tư xây dựng, nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật, thiết bị của dự án bảo đảm theo quy định. Trong quá trình thực hiện dự án, trường hợp có phát sinh ảnh hưởng đến công trình cấp nước khu vực dự án, đề nghị phối hợp Trung tâm nước sạch nông thôn, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, đánh giá ảnh hưởng và đề xuất các phương án để bảo đảm việc cấp nước hiệu quả, an toàn.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phú Linh; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**BẢNG THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC
HOẠT ĐỘNG LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ**

*(Kèm theo Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)*

Tên dự án: Nhà máy xử lý chất thải rắn tại thôn Bản Chang (nay là thôn Thống Nhất), xã Phú Linh, tỉnh Tuyền Quang.

- 1. Bên mời thầu:** Ủy ban nhân dân xã Phú Linh.
- 2. Hình thức, phương thức lựa chọn nhà đầu tư:** Đấu thầu rộng rãi theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ *(theo Nghị định số 274/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh)*.

STT	Các hoạt động cơ bản trong lựa chọn nhà đầu tư	Thời gian thực hiện (theo kế hoạch)		Thời gian thực hiện (theo thực tế)		Số ngày chênh lệch	
		Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)	Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)	Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)
	[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]
1	Lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu	30	30				
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu (nếu có)	15	45				
3	Phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu	10	55				
4	Đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất <i>(Bao gồm: 45 ngày NDT chuẩn bị HSDT + 40 ngày Tổ chuyên gia đánh giá HSĐX Kỹ thuật)</i>	85	140				
5	Nội dung tài chính khác (nếu có)	5	145				
6	Phê duyệt danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật (nếu có)	10	155				
7	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư	15	170				
8	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà	10	180				

	đầu tư						
9	Các hoạt động khác (nếu có)	10	190				

Tổng thời gian lựa chọn nhà đầu tư dự kiến 190 ngày.

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TUYỀN QUANG XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 160 - Đường Trần Hưng Đạo - P. Minh Xuân - T. Tuyền Quang;

Điện thoại liên hệ: 0207.3822.475;

E-mail: congbao tinh tuyen quang@gmail.com;

Website: congbao.tuyenquang.gov.vn.